ĐIỂM TIN KỸ THUẬT

19/08/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN

1. Thị trường điều chỉnh nhẹ với thanh khoản sụt giảm mạnh, cho thấy dòng tiền lớn đang đứng ngoài quan sát thận trọng.

2. Dòng tiền phiên hôm nay luân chuyển yếu, không có nhóm ngành nào đủ sức thu hút lực cầu một cách thuyết phục.

3. Xu hướng ngắn hạn đang suy yếu rõ rệt, trong khi tín hiệu trung hạn vẫn tiêu cực và chưa có dấu hiệu cải thiện.

4. Nhóm Thực phẩm [2 mã] thể hiện sức mạnh giá vượt trội, ngược lại Bất động sản [3 mã] là nhóm yếu nhất thị trường.

5. Nhiều cổ phiếu Bất động sản [12 mã] và Ngân hàng [9 mã] tích lũy, riêng nhóm Ngân hàng [2 mã] quá bán.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VNINDEX

1726.69

-5.33 (-0.3%)

KLGD: 390,828,448 • giảm 13.3% DoD

VN30-Index

1875.73

-0.41 (-0.0%)

KLGD: 170,760,160 • giảm 20.7% DoD

HNX-Index

279.98

-2.34 (-0.8%)

KLGD: 32,469,064 • giảm 25.2% DoD

TOP TĂNG GIÁ MẠNH

1	DGW	+2.9%
2	HAH	+1.9%
3	PNJ	+1.9%
4	HHS	+1.6%
5	VNM	+1.6%

TOP GIẢM GIÁ MẠNH

1	NTL	-6.7%
2	GEE	-4.4%
3	GIL	-3.4%
4	BIC	-3.3%
5	BCM	-2.8%

TOP KHỐI LƯỢNG TĂNG MẠNH

	Mã	KL tăng	Giá
1	NTL	+1,644%	-6.7%
2	VNZ	+739%	-8.2%
3	TV2	+612%	-1.9%
4	TRC	+501%	-0.4%
5	BVB	+246%	-1.2%

ĐỘT BIẾN DÒNG TIỀN TRONG NGÀY

Tiêu chí: biên độ giá > 2% kèm khối lượng tăng ≥ 20% so với phiên trước

GIÁ TĂNG + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Bán lẻ** (DGW)

GIÁ GIẢM + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Bất động sản** (NTL)
- **Vật liệu xây dựng** (NTP)

THỐNG KÊ XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

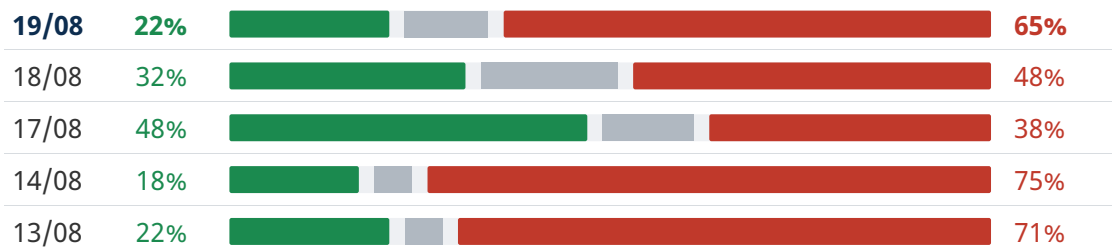
MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
58%	32%	24%
Ngắn hạn	Ngắn – dài hạn	Trung hạn

≈ **XU HƯỚNG CHUNG** — **Trung hạn suy yếu; nhưng ngắn hạn giằng co trung tính.**

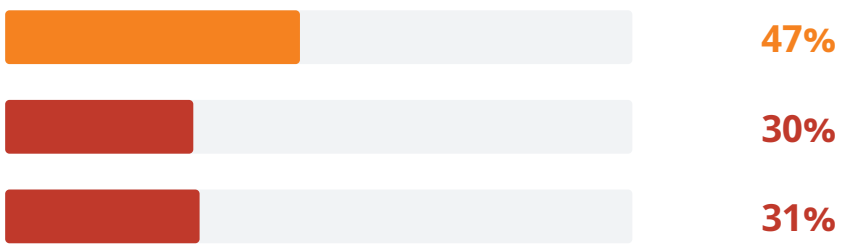
MARKET BREADTH

Đo độ rộng thị trường giúp biết xu hướng có bền hay không. Nếu đa số cổ phiếu cùng tăng → dòng tiền khỏe và lan tỏa tốt. Nếu chỉ vài mã lớn kéo chỉ số → cảnh báo phân kỳ, rủi ro điều chỉnh. Chỉ số A/D và % cổ phiếu trên MA phản ánh sức mạnh thật của thị trường.

Mã giảm / Mã tăng (Top 200) — Tăng · Trung tính · Giảm



% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



Ghi chú: thống kê dựa trên top 200 mã có GTGD bình quân cao nhất (chiếm trên 95% tổng GTGD toàn thị trường). MA tính theo giá đóng cửa.

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

19/08/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Xăng dầu	+5.3%	+13.4%	LEADING — Dẫn dắt	PLX, BSR, OIL
2	Bán lẻ	+2.8%	+10.0%	LEADING — Dẫn dắt	FRT, DGW, PET
3	Dầu khí	+5.1%	+10.0%	LEADING — Dẫn dắt	GAS, PVS, PVD
4	Cảng biển	+5.4%	+8.6%	LEADING — Dẫn dắt	PHP, HAH, VSC
5	Cao su	+3.6%	+6.3%	LEADING — Dẫn dắt	GVR, PHR, DPR
6	Viễn thông	+0.9%	+6.1%	LEADING — Dẫn dắt	CTR, VGI, ELC
7	Vật liệu xây dựng	+1.8%	+4.3%	LEADING — Dẫn dắt	VGC, PLC, HT1
8	Dệt may	+3.1%	+4.0%	LEADING — Dẫn dắt	VGT, TNG, TCM
9	Nông nghiệp	+4.2%	+2.5%	LEADING — Dẫn dắt	SBT, KDC, HNG
10	Thực phẩm	+3.8%	+2.2%	LEADING — Dẫn dắt	VNM, MSN, MML
11	Thép	-0.7%	+1.0%	WEAKENING — Suy yếu	NKG, HPG, HSG
12	Dịch vụ hàng không	+1.4%	-0.1%	IMPROVING — Hồi phục	SCS, ACV, HVN
13	Điện	+1.7%	-0.3%	IMPROVING — Hồi phục	GEG, PC1, NT2
14	Ngân hàng	+1.0%	-0.5%	IMPROVING — Hồi phục	STB, ABB, OCB
15	Xây dựng hạ tầng	-0.4%	-0.7%	LAGGING — Tụt hậu	C4G, LCG, HHV
16	Bất động sản	-0.1%	-1.3%	LAGGING — Tụt hậu	NTL, VIC, TCH
17	Thủy sản	+0.7%	-1.5%	IMPROVING — Hồi phục	ASM, VHC, IDI
18	Chứng khoán	-1.2%	-1.7%	LAGGING — Tụt hậu	BVS, VND, AGR
19	Hóa chất	-1.3%	-5.8%	LAGGING — Tụt hậu	DDV, DGC, CSV

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS = hiệu suất ngành so với VN-Index cùng kỳ. RS > 0: ngành tăng mạnh hơn thị trường; RS < 0: ngành yếu hơn thị trường. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W phản ánh động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số sẽ tạo thành 4 trạng thái luân chuyển dòng tiền giữa các ngành.

LEADING — Dẫn dắt — 10
RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0

WEAKENING — Suy yếu — 1
RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0

IMPROVING — Hồi phục — 4
RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0

LAGGING — Tụt hậu — 4
RS 1M < 0 • RS 1W < 0

RS tính equal-weighted trên rổ Top 148 mã thanh khoản cao; chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP LEADERS / LAGGARDS

19/08/2026

▲ TOP LEADERS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	SBT	Thực phẩm	96	92	89	94
2	DGW	Bán lẻ	91	94	79	91
3	GAS	Dầu khí	92	96	75	91
4	PVT	Vận tải Thủy	84	96	74	88
5	VNM	Thực phẩm	87	87	86	88
6	PLX	Xăng dầu	91	95	56	88
7	VTP	Chuyển phát nhanh	89	93	57	87
8	BAF	Nông nghiệp	85	88	87	87
9	NTP	Vật liệu xây dựng	90	81	76	85
10	VGT	Hàng May mặc	90	89	55	85

▼ TOP LAGGARDS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	NTL	Bất động sản	6	6	8	6
2	GEE	Thiết bị điện	3	14	2	7
3	PAN	Thực phẩm	8	14	8	10
4	HUT	Ô tô & phụ tùng	13	7	15	11
5	DDV	Phân bón	15	12	5	13
6	ANV	Nông nghiệp	8	24	8	14
7	C4G	Xây dựng	13	15	11	14
8	TCH	Bất động sản	14	18	6	14
9	VIC	Bất động sản	8	16	33	15
10	LAS	Phân bón	9	26	8	15

1 tuần / 1 tháng / 1 quý: điểm sức mạnh giá trong 1 tuần - 1 tháng - 1 quý gần nhất • SMG: điểm tổng hợp sức mạnh giá

Điểm sức mạnh giá được tính bằng cách đo mức độ dao động giá của mã so với toàn thị trường 3 sàn, có kèm tỷ trọng để đánh giá độ mạnh và yếu. Điểm dao động từ 0 đến 99.

BOLLINGER BAND SQUEEZE (TOP CỔ PHIẾU TÍCH LŨY)

19/08/2026

▼ TOP SQUEEZE MẠNH NHẤT (Bandwidth thấp nhất so với lịch sử 252 phiên)

#	Mã	Ngành	Close	Giá/Band
1	**SCR**	Bất động sản	4.5	13% trong band
2	**KHG**	Bất động sản	4.8	60% trong band
3	**HAG**	Nông nghiệp	14.0	37% trong band
4	**HHV**	Xây dựng	9.9	24% trong band
5	**PVD**	Dầu khí	18.4	58% trong band
6	**KBC**	Bất động sản	26.9	4% trong band
7	**VJC**	Dịch vụ hàng không	123.1	12% trong band
8	**DPR**	Nhựa, cao su & sợi	36.1	55% trong band
9	**ANV**	Nông nghiệp	16.8	23% trong band
10	**PC1**	Xây dựng	20.4	18% trong band
11	**BMP**	Vật liệu xây dựng	144.0	0% trong band
12	**VIW**	Khác	24.4	41% trong band
13	**VHC**	Nông nghiệp	52.6	30% trong band

📌 BOLLINGER BAND SQUEEZE LÀ GÌ?

Bandwidth (BBW) =
(Upper − Lower) / MA20

BBW thấp so với lịch sử → dải Bollinger đang co hẹp → cổ phiếu tích lũy, năng lượng tích tụ chờ phá vỡ.

Phá vỡ có thể đi lên HOẶC đi xuống → cần quan sát thêm tín hiệu khối lượng & xu hướng.

Giá/Band = vị trí giá trong dải BB
(Close − Lower) / (Upper − Lower)

< 40% → giá ở nửa dưới
áp lực giảm / nghiêng xuống
40–60% → giá gần MA20
trung tính, chưa rõ chiều
> 60% → giá ở nửa trên
động lực tăng / nghiêng lên

Squeeze không xác định chiều phá vỡ — cần kết hợp với xu hướng, khối lượng và tín hiệu nến để xác nhận.

TOP VƯỢT ĐỈNH

LỊCH SỬ	*(không có)*
1 NĂM	*(không có)*
3 THÁNG	**Thực phẩm (SBT, VNM)** • **Nông nghiệp (BAF)**
1 THÁNG	**Chuyển phát nhanh (VTP)** • **Dầu khí (GAS)** • **Kho bãi, hậu cần (HAH)** • **Vận tải Thủy (PVT)** • **Xăng dầu (PLX)**
1 TUẦN	**Bất động sản (VPI)** • **Dầu khí (PVS)** • **Vật liệu xây dựng (VGC)**

TOP PHÁ ĐÁY

LỊCH SỬ	*(không có)*
1 NĂM	Phân bón (DDV, LAS) • Bất động sản (NTL) • Dịch vụ Máy tính (CMG) • Thực phẩm (PAN) • Xây dựng (C4G) • Ô tô & phụ tùng (HUT)
3 THÁNG	Ngân hàng (BVB, NAB) • Dịch vụ hàng không (VJC)
1 THÁNG	Ngân hàng (MSB, SSB) • Chứng khoán (HCM) • Vật liệu xây dựng (BMP) • Xây dựng (PC1)
1 TUẦN	Bất động sản (AGG, BCM, CEO, DIG, HDG, HPX, IDC, IJC, KBC, KDH, NVL, PDR, SCR, SZC, TCH, TDC, TIG) • Chứng khoán (AAS, AGR, BSI, BVS, CTS, FTS, MBS, ORS, SSI, VCI, VDS, VFS, VIX, VND) • Ngân hàng (BID, CTG, EIB, OCB, SHB, VAB, VCB) • Xây dựng (CTI, DPG, FCN, HHV, LCG, VCG) • Nông nghiệp (ANV, DBC, HAG, IDI, VHC) • Thép (HSG, NKG, VGS) • Dịch vụ hàng không (HVN, SCS) • Điện (GEG, TV2) • Bán lẻ (MWG) • Bảo hiểm (BIC) • Hàng May mặc (GIL) • Hàng điện & điện tử (PAC) • Hóa chất (CSV) • Khai khoáng (KSB) • Nhựa đường (PLC) • Nhựa, cao su & sợi (AAA) • Phân bón (DCM) • Thiết bị điện (GEE) • Thực phẩm (KDC) • Tài chính đặc biệt (EVF) • Vận tải Thủy (VOS) • Ô tô & phụ tùng (HAX) • Đồ uống & giải khát (NAF)

TÍN HIỆU QUÁ MUA / QUÁ BÁN

QUÁ MUA

RSI > 70 hoặc MFI > 80

- **Bất động sản (TDC)**
- **Chuyển phát nhanh (VTP)**
- **Nông nghiệp (BAF)**
- **Thực phẩm (SBT)**
- **Xây dựng (CTR)**
- **Ô tô & phụ tùng (HAX)**

QUÁ BÁN

RSI < 30 hoặc MFI < 20

- **Ngân hàng (ABB, NAB)**
- **Bất động sản (NTL)**
- **Thực phẩm (PAN)**
- **Ô tô & phụ tùng (HUT)**

Lưu ý: Trạng thái quá mua/bán không đồng nghĩa với đảo chiều ngay, cần thận trọng quan sát diễn biến, kết hợp tín hiệu từ phân kỳ, mô hình nến, kháng cự, hỗ trợ,... để tăng khả năng dự báo hành động giá.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tác kế toán.

- Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

- Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép Báo cáo này không được saochép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.